

NGHỊ QUYẾT

**Về việc cho áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật
do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, tỉnh Đăk Nông, tỉnh Lâm Đồng
đã ban hành trước khi sáp nhập**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 3 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 2434/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc thông qua Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, Đăk Nông, Lâm Đồng (trước sáp nhập) ban hành tiếp tục áp dụng thuộc các lĩnh vực; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất cho áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Lâm Đồng các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật đang còn hiệu lực pháp luật do Hội đồng nhân dân 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đăk Nông đã ban hành trước khi sáp nhập như sau:

1. Danh sách các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Lâm Đồng (mới) theo Phụ lục số I.

2. Danh sách các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Lâm Đồng (cũ) theo Phụ lục số II.

3. Danh sách các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Bình Thuận (cũ) theo Phụ lục số III.

4. Danh sách các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Đăk Nông (cũ) theo Phụ lục số IV.

Điều 2. bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đăk Nông đã ban hành theo Phụ lục số V.

Điều 3. Trường hợp các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đăk Nông (trước sáp nhập) đã ban hành, đang còn hiệu lực pháp luật nhưng không có trong Danh sách quy định tại Điều 1 Nghị quyết này thì vẫn tiếp tục được áp dụng trên phạm đơn vị hành chính của 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đăk Nông (trước sáp nhập).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung rà soát sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành văn bản mới thay thế các văn bản không còn phù hợp nhằm đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và giải quyết những yêu cầu thực tiễn đặt trong quá trình vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2025./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm hạ tầng và công nghệ số tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử cơ quan (đăng tải);
- Lưu: VT, HSKH. AL

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Thái



PHỤ LỤC I

ĐANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND TỈNH ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH LÂM ĐỒNG (MỚI)

STT	Tên văn bản
A. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH LÂM ĐỒNG (CŨ) BAN HÀNH	
I. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG (1)	
1	Nghị quyết số 383/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung và mức chi cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
II. LĨNH VỰC TƯ PHÁP (1)	
1	Nghị quyết 62/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
III. LĨNH VỰC Y TẾ (1)	
1	Nghị quyết số 208/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân đang được nuôi dưỡng và điều trị tại Khu điều trị Phong Di Linh tỉnh Lâm Đồng
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (3)	
1	Nghị quyết số 385/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 386/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi hỗ trợ tiền ăn cho học sinh khuyết tật đang theo học tại Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Lâm Đồng
3	Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động, người chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em làm việc tại khu công nghiệp và giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non công lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
V. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (1)	
1	Nghị quyết số 372/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quyết định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể thực hiện một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

VI. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (2)	
1	Nghị quyết số 109/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước
2	Nghị quyết số 417/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng
VII. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (2)	
1	Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 155/2019/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách địa phương
VIII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (21)	
1	Nghị quyết số 308/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
3	Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND ngày 03/6/2019 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài; mức chi tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế; chế độ chi tiếp khách trong nước tại các cơ quan, đơn vị tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng
4	Nghị quyết số 369/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết số 63/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước của các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc tỉnh Lâm Đồng
6	Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
7	Nghị quyết số 370/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Ban hành quy định thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, khai thác, thu hồi, điều chuyển, bán, tiêu hủy, thanh lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức,

	đơn vị; mua sắm tài sản công là vật tiêu hao; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy; phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Lâm Đồng
8	Nghị quyết số 374/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
9	Nghị quyết số 76/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
10	Nghị quyết số 100/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 76/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
11	Nghị quyết số 103/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2022 - 2025
12	Nghị quyết số 81/2018/NQ-HĐND ngày 11/07/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu và thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
13	Nghị quyết số 125/2019/NQ-HĐND ngày 03/06/2019 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi cho hoạt động đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
14	Nghị quyết số 127/2019/NQ-HĐND ngày 10/07/2019 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về Giải thưởng Văn học, nghệ thuật và Giải Báo chí tỉnh Lâm Đồng
15	Nghị quyết số 140/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
16	Nghị quyết số 201/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định một số chế độ đối với người cai nghiện ma tuý và người làm công tác cai nghiện ma túy ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
17	Nghị quyết số 202/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
18	Nghị quyết số 119/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

19	Nghị quyết số 312/2024/NQ-HĐND ngày 12/07/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lâm Đồng
20	Nghị quyết số 420/2025/NQ-HĐND ngày 28/04/2025 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định về mức hỗ trợ cho người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
21	Nghị quyết số 49/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc tỉnh Lâm Đồng

B. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH ĐẮK NÔNG (CŨ) BAN HÀNH

	I. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (1)
1	Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
	II. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (1)
1	Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 31/5/2012 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định về chi tiêu tài chính cho các giải thi đấu thể thao và một số chế độ đặc thù đối với trọng tài các giải bóng đá, huấn luyện viên, vận động viên

III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (1)

1	Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 15/07/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
---	--

C. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH BÌNH THUẬN (CŨ) BAN HÀNH

	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (1)
1	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 09/05/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh
	II. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (1)
1	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh

III. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (1)	
1	Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND, ngày 23/8/2022 của HĐND tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chế độ chi đối với hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh
IV. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (1)	
1	Nghị quyết 75/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức chi đối với hoạt động tổ chức hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh

TỔNG: 39 Nghị quyết



PHỤ LỤC II

DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND TỈNH ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH TỈNH LÂM ĐỒNG (CŨ)

STT	Tên văn bản
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (2)	
1	Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định chế độ đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên; chế độ đối với giáo viên, học sinh tham gia bồi dưỡng và đoạt giải tại các kỳ thi cấp tỉnh, quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 399/2024/NQ-HĐND ngày 18/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng bãi bỏ một phần Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên chế độ đối với giáo viên, học sinh tham gia bồi dưỡng và đạt giải tại các kỳ thi cấp tỉnh, quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
II. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (20)	
1	Nghị quyết số 103/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 104/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
3	Nghị quyết số 186/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương
4	Nghị quyết số 83/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.
5	Nghị quyết số 306/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 83/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

6	Nghị quyết số 84/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng thôn mới giai đoạn 2021-2025.
7	Nghị quyết số 273/2024/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng bãi bỏ, bổ sung quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.
8	Nghị quyết số 368/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị quyết số 84/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết 273/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh
9	Nghị quyết số 163/2023/NQ-HĐND ngày 07/03/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
10	Nghị quyết số 206/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định một số nội dung và mức hỗ trợ thực hiện sắp xếp ổn định dân cư thuộc Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
11	Nghị quyết số 185/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;
12	Nghị quyết số 265/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
13	Nghị quyết số 167/2020/NQ-HĐND ngày 21/1/2020 của HĐND tỉnh Lâm Đồng thông qua bảng giá các loại đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

14	Nghị quyết số 227/2021/NQ-HĐND ngày 26/3/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng thông qua điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất giai đoạn 2020 - 2024 tại địa bàn thành phố Bảo Lộc, huyện Đạ Huoai, huyện Đạ Tẻh và huyện Cát Tiên.
15	Nghị quyết số 377/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc và các huyện: Đức Trọng, Di Linh, Lâm Hà, Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
16	Nghị quyết số 317/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung, mức chi hỗ trợ các hình thức tổ chức sản xuất (hợp tác xã) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
17	Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định về nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết chuỗi giá trị; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
18	Nghị quyết số 334/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 224/2023/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định về nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
19	Nghị quyết số 205/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung giai đoạn 2023-2028
20	Nghị quyết số 144/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
III. LĨNH VỰC NỘI VỤ (6)	
1	Nghị quyết số 104/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 211/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định mức chi thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách người có công, thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh

3	Nghị quyết số 106/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước thuộc tỉnh Lâm Đồng
4	Nghị quyết số 307/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 106/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước thuộc tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết số 263/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) ban hành quy định chính sách thu hút và hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2030
6	Nghị quyết số 264/2023/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) Quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh
IV. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (4)	
1	Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Về việc đặt tên đường trong khu du lịch Quốc gia Hồ Tuyền Lâm, thành phố Đà Lạt; thị trấn Đạ M' Ri huyện Đạ Huoai và thị trấn Lạc Dương huyện Lạc Dương tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 4/8/2021 của HĐND tỉnh tỉnh Lâm Đồng Về đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
3	Nghị quyết số 382/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Về đặt tên và điều chỉnh giới hạn tuyến đường và điều chỉnh giới hạn tuyến đường trên địa bàn Thị trấn Đạ Mri, huyện Đạ Houai, tỉnh Lâm Đồng
4	Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Về đặt tên một số tuyến đường tại thị trấn Đạ Téh, huyện Đạ Téh, tỉnh Lâm Đồng
V. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (29)	
1	Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 4/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên ở địa phương giai đoạn 2022-2025;
2	Nghị quyết số 195/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên ở địa phương giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh
3	Nghị quyết số 141/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Ban hành quy định một số nội dung chi từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

4	Nghị quyết số 198/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 Quy định một số nội dung chi từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 141/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết số 117/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Nghị quyết quy định về lồng ghép nguồn vốn và huy động các nguồn lực khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025
6	Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 08/04/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025
7	Nghị quyết số 222/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
8	Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Ban hành quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
9	Nghị quyết số 378/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng
10	Nghị quyết số 197/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Bãi bỏ Điều 16 của Quy định mức thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Nghị quyết số 142/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng
11	Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 08/04/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức phụ cấp đối với thôn đội trưởng và mức phụ cấp và mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân tự vệ
12	Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
13	Nghị quyết số 77/2013/NQ-HĐND ngày 12/07/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định về mức thù lao và kinh phí hoạt động cho Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

14	Nghị quyết số 105/2014/NQ-HĐND ngày 15/07/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
15	Nghị quyết số 102/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”
16	Nghị quyết số 248/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước để xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh
17	Nghị quyết số 316/2024/NQ-HĐND ngày 12/07/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và một số chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
18	Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 08/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do ngân sách địa phương đảm bảo
19	Nghị quyết số 143/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng khác tham gia bảo hiểm y tế do ngân sách địa phương đảm bảo;
20	Nghị quyết số 249/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị quyết số 143/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng khác tham gia bảo hiểm y tế do ngân sách địa phương đảm bảo
21	Nghị quyết số 310/2024/NQ-HĐND ngày 12/07/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định đối tượng được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội do tỉnh Lâm Đồng ban hành
22	Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
23	Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định mức chi công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng
24	Nghị quyết số 124/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

25	Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm
26	Nghị quyết số 126/2019/NQ-HĐND ngày 06/03/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
27	Nghị quyết số 124/2019/NQ-HĐND ngày 03/6/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
28	Nghị quyết số 102/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
29	Nghị quyết số 122/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

TỔNG: 61 Nghị quyết



PHỤ LỤC III

DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND TỈNH ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH BÌNH THUẬN (CŨ)

STT	Tên văn bản
I. LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (4)	
1	Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định chế độ hỗ trợ cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 18/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất và khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030
3	Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 10/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 18/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất và khoán bảo vệ rừng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 -2030
4	Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh
II. LĨNH VỰC Y TẾ (1)	
1	Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định chế độ hỗ trợ đột xuất cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn bị tai nạn, rủi ro trong cuộc sống trên địa bàn tỉnh
III. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (17)	
1	Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 13/11/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định chính sách hỗ trợ phí thuê bao dịch vụ vệ tinh giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh
4	Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 27/4/2021 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nội dung chi, mức chi hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh

5	Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 23/8/2025 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
6	Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 23/08/2022 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025
7	Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định một số nội dung, định mức chi ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh
8	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 02/4/2025 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư theo hình thức tái định cư tập trung hoặc xen ghép đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh
9	Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 09/05/2023 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định vùng nuôi chim yến; khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác; chính sách hỗ trợ di dời và chấm dứt hoạt động đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh
10	Nghị quyết số 85/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận về thông qua Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024
11	Nghị quyết số 87/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh
12	Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 26/10/2021 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều, hệ thống đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh
13	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 02/4/2025 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nội dung, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh
14	Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định về phân cấp nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh
15	Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 13/11/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

16	Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025
17	Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025
IV. LĨNH VỰC NỘI VỤ (9)	
1	Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức quà tặng của tỉnh đối với các trường hợp được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" và các gia đình có nhiều liệt sĩ được tặng thưởng Huân chương Độc lập trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 71/2019/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định nội dung chi, mức chi tổ chức thi (xét) tuyển công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn tỉnh
4	Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và dài ngô nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh (hết hiệu lực 1 phần).
5	Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước làm việc trên địa bàn tỉnh
6	Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (hết hiệu lực 1 phần)
7	Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định chính sách khuyến khích và tôn vinh tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh
8	Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố và người trực tiếp tham

	gia hoạt động ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh
9	Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định về chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố và số lượng, chế độ đối với người tham gia công việc ở thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh
V. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (1)	
1	Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh
VI. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (9)	
1	Nghị quyết số 91/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 11/6/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình và thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc
4	Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết
5	Nghị quyết số 61/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về đặt tên đường, công viên trên địa bàn thành phố Phan Thiết và huyện Hàm Thuận Nam
6	Nghị quyết số 79/2019/NQ-HĐND ngày 25/7/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết
7	Nghị quyết số 90/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về đặt tên đường, công viên trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tánh Linh, huyện Tuy Phong và thị xã La Gi
8	Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Phan Thiết và huyện Đức Linh
9	Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh Bình Thuận Về đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết và huyện Đức Linh

VII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (37)	
1	Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh;
2	'Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh
3	Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Ban hành Quy định cơ chế lòng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia; giữa các chương trình, dự án khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh
4	Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025
5	Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 ngày 17/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh
6	'Nghị quyết số 55/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định đối tượng thu, mức thu quản lý và sử dụng phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
7	Nghị quyết số 76/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định một số mức chi và tỷ lệ chi phí quản lý chung trong việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh
8	Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh
9	Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh;
10	Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh;

11	Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh;
12	Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 25/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh;
13	Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 25/05/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh;
14	Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh;
15	Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 18/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng nguồn nước trên địa bàn tỉnh;
16	Nghị quyết số 52/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về chế độ thu, quản lý và sử dụng phí thoát nước đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
17	Nghị quyết số 77/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh;
18	Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn tỉnh;
19	Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 22/07/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh;
20	Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định phí bình tuyển, công nhận cây me, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh;
21	Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức phụ cấp , trợ cấp đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh
22	Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
23	Nghị quyết số 44/2013/NQ-HĐND ngày 08/11/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên của đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

24	Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 26/01/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
25	Nghị quyết số 60/2018/NQ-HĐND ngày 20/07/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức chi hỗ trợ kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh
26	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 27/08/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước để xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh
27	Nghị quyết số 8/2024/NQ-HĐND ngày 20/06/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức hỗ trợ, bồi dưỡng và mức chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
28	Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách địa phương cho đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh;
29	Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế từ ngân sách địa phương cho đối tượng thuộc hộ gia đình cận nghèo; học sinh, sinh viên; người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh
30	Nghị quyết số 62/2003/NQ/HĐ-VII ngày 10/12/2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách của Hội đồng nhân dân cấp dưới
31	Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh
32	Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

33	Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 17/07/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh
34	Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 11/06/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh
35	Nghị quyết số 81/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức chi tặng quà, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95 và trên 100 tuổi trên địa bàn tỉnh
36	Nghị quyết số 74/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc UBMTTQVN cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc UBMTTQVN cấp huyện trên địa bàn tỉnh
37	Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh

TỔNG: 78 Nghị quyết



PHỤ LỤC IV

DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HĐND TỈNH ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH TỈNH ĐẮK NÔNG (CŨ)

STT	Tên văn bản
I. LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (2)	
1	Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định định mức hỗ trợ sử dụng ngân sách địa phương để xây dựng nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (2)	
1	Nghị quyết số 18/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc quy định chính sách ưu tiên, chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên và đối với học sinh đạt giải, giáo viên dạy bồi dưỡng học đạt giải tại các trường phổ thông của tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2013/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định chính sách ưu tiên, chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên và đối với học sinh đạt giải, giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh đạt giải tại các trường phổ thông của tỉnh Đăk Nông
III. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (19)	
1	Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh Đăk Nông thông qua quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh Đăk Nông phê duyệt một số chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 17/6/2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

4	Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông.
5	Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 21/6/2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
6	Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định một số chính sách thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.
7	Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân thuộc Chương trình Bố trí dân cư theo Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2030
8	Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố/thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.
9	Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND tỉnh Đăk Nông sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.
10	Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 29/4/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông về thông qua bảng giá đất tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2020-2024.
11	Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 29/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông.
12	Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

13	Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
14	Nghị quyết số 60/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Đăk Nông ban hành Quy định về một số chính sách bảo vệ và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
15	Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của HĐND tỉnh Đăk Nông phê duyệt nội dung và quy định mức chi được ngân sách địa phương bảo đảm hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2030
16	Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
17	Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đăk Nông thông qua giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
18	Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định về nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
19	Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
IV. LĨNH VỰC NỘI VỤ (3)	
1	Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 03/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định chính sách thu hút, đai ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về quy định chức danh, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và một số đối tượng khác công tác ở cấp xã; ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh
V. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (1)	

1	Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định về chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thông qua chủ trương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2025
VI. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (4)	
1	Nghị quyết số 08/2009/NQ-HĐND ngày 23/7/2009 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về việc thông qua Đề án đặt và đổi tên đường phố thị xã Gia Nghĩa
2	Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về đặt tên đường giai đoạn 2 Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết 30/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về đặt tên đường đô thị Thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2
4	Nghị quyết 18/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về đặt tên đường trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông năm 2020
VII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (19)	
1	Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND tỉnh Đăk Nông Ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đăk Nông năm 2022
2	Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đăk Nông năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đăk Nông năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông
4	Nghị quyết số 15/2022/NQ- HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định về cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình,

	dự án khác; tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
5	Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2021-2025
6	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 20/01/2025 của HĐND tỉnh Đăk Nông Ban hành Quy định mức thu, quản lý, sử dụng phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông
7	Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 12/11/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Tổ chức lực lượng và một số chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ, phó chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã, thôn đội trưởng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
8	Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/07/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.
9	Nghị quyết số 17/2014/NQ-HĐND ngày 16/07/2014 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định mức thù lao của Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
10	Nghị quyết số 33/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
11	Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 25/06/2024 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và các mức chi hỗ trợ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.
12	Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2023 – 2025
13	Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đăk Nông được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội
14	Nghị quyết số 21/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định biểu mẫu và thời hạn gửi kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm, dự toán và phương án phân bổ ngân sách địa phương, quyết toán hàng năm; thời gian giao dự toán và phê chuẩn quyết toán

15	Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đăk Nông về việc Ban hành quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
16	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 25/04/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về việc Quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
17	Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của HĐND tỉnh Đăk Nông Về việc quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
18	Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
19	Nghị quyết số 30/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

TỔNG: 50 Nghị quyết



PHỤ LỤC V

DANH SÁCH BẢN BỎ TOÀN BỘ CÁC NGHỊ QUYẾT LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO HĐND 3 TỈNH LÂM ĐỒNG, BÌNH THUẬN, ĐẮK NÔNG ĐÃ BAN HÀNH

STT	Tên văn bản
A. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH LÂM ĐỒNG (CŨ) BAN HÀNH	
	I. LĨNH VỰC Y TẾ (2)
1	Nghị quyết số 209/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Quy định hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 309/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 209/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/ 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (5)	
1	Nghị quyết số 318/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh tại trường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
3	Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định nội dung, mức chi chuẩn bị và tổ chức các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông tại địa phương
4	Nghị quyết số 419/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung, mức chi chuẩn bị và tổ chức các kỳ thi đối với giáo dục phổ thông tại địa phương
5	Nghị quyết số 145/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định nội dung, mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

III. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (6)	
1	Nghị quyết số 105/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng thông qua giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
2	Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc địa phương quản lý năm 2021.
3	Nghị quyết số 147/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về việc kéo dài thời gian áp dụng Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc địa phương quản lý năm 2021
4	Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng phân cấp thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thành lý, xử lý tài sản kết cấu hạ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Lâm Đồng điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Lâm Đồng
6	Nghị quyết số 130/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Lâm Đồng sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016 -2020) tỉnh Lâm Đồng
IV. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (2)	
1	Nghị quyết số 418/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 416/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng
V. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (2)	
1	Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định mức thưởng đối với vận động viên, các đội thi đấu thể thao đạt thành tích tại các giải thi đấu thể thao của tỉnh
VI. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (8)	

1	Nghị quyết số 371/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí để cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đa đầu tư ây dựng của cơ quan đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng
2	Nghị quyết số 101/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;
3	Nghị quyết số 46/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 101/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
4	Nghị quyết số 120/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Lâm Đồng
5	Nghị quyết số 200/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định một số nội dung, mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
6	Nghị quyết số 315/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
7	Nghị quyết số 400/2025/NQ-HĐND ngày 18/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lâm Đồng
8	Nghị quyết số 146/2019/NQ-HĐND ngày 31/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan khi được điều động, luân chuyển, biệt phái
B. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH ĐẮK NÔNG (CŨ) BAN HÀNH	
	I. LĨNH VỰC Y TẾ (1)

	Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đăk Nông
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (8)	
1	Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 25/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đăk Nông từ năm học 2024-2025
2	Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
4	Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức hỗ trợ trẻ em, giáo viên mầm non tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp tỉnh Đăk Nông
5	Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh Đăk Nông theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ
6	Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND ngày 29/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông bãi bỏ một phần Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh Đăk Nông theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ

7	Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 05/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức tiền công thực hiện nhiệm vụ thi đối với giáo dục phổ thông; nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
8	Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 26/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
III. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (1)	
1	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 20/01/2025 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể thực hiện một số chính sách về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
IV. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (3)	
1	Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định nội dung, định mức xây dựng dự toán đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 26/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 26/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đăk Nông
V. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (2)	
1	Nghị quyết 04/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Đăk Nông về việc Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

VI. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (14)	
1	Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đăk Nông
2	Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
3	Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tỉnh Đăk Nông
4	Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc Ban hành Quy định các mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
5	Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc Ban hành Quy định tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
6	Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Về việc quy định mức trích (tỷ lệ phần trăm) từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước của cơ quan thanh tra nhà nước thuộc tỉnh Đăk Nông
7	Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Về việc Quy định nội dung, mức chi đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
8	Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 03/08/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Về việc Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
9	Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc Ban hành quy định thẩm quyền quyết định và phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đăk Nông

10	Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 19/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Quy định mức chi đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
11	Nghị quyết số 29/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/19 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Về việc quy định nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông
12	Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của 05 lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đăk Nông: Đào tạo; Y tế - Dân số; Văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và Du lịch; Tư pháp; Nội vụ;
13	Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;
14	Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

C. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH BÌNH THUẬN (CŨ) BAN HÀNH

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (4)	
1	Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2023 - 2024 và mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày được hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và hỗ trợ gạo trên địa bàn tỉnh
4	Nghị quyết số 67/2018/NQ-HĐND ngày 30/10/2018 của HĐND tỉnh Bình Thuận sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017 của HĐND tỉnh quy định khoảng cách và địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày được hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và hỗ trợ gạo trên địa bàn tỉnh

II. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (10)	
1	Nghị quyết số 99/2010/NQ-HĐND ngày 03/12/2010 của HĐND tỉnh Bình Thuận về việc thông qua quy định giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.
2	Nghị quyết số 58/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 của HĐND tỉnh Bình Thuận về kiên cố hóa kênh nội đồng các xã xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2015-2020.
3	Nghị quyết số 69/2014/NQ-HĐND ngày 08/12/2014 của HĐND tỉnh Bình Thuận về việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011-2020.
4	Nghị quyết số 74/2014/NQ-HĐND ngày 08/12/2014 của HĐND tỉnh Bình Thuận về danh mục công trình, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục công trình, dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, công cộng và danh mục công trình phải cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2015
5	Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 02/7/2012 của HĐND tỉnh Bình Thuận về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2025.
6	Nghị quyết 24/2012/NQ-HĐND ngày 02/7/2012 của HĐND tỉnh Bình Thuận về quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011 - 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu (2011 - 2015)
7	Nghị quyết số 66/2018/NQ-HĐND ngày 30/10/2018 của HĐND tỉnh Bình Thuận về phân cấp phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác; quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại trên địa bàn tỉnh.
8	Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định về nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020
9	Nghị quyết số 78/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của HĐND tỉnh Bình Thuận sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 48/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ vốn và tỷ lệ vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020
10	Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bình Thuận ngày 25/5/2022 Quy định chế độ hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh

III. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (3)	
1	Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh
2	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 02/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh
3	Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 26/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh
IV. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (2)	
1	Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 18/08/2021 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu
2	Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 11/6/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh
V. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (14)	
1	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 02/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh
2	Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh
3	Nghị quyết số 49/2018/NQ-HĐND ngày 30/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Nghị quyết số ngày 30/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định về nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh
4	Nghị quyết số 82/2019/NQ-HĐND ngày 25/07/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh thực hiện
5	Nghị quyết số 89/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế; mức chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh

6	Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh
7	Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh
8	Nghị quyết số 49/2018/NQ-HĐND ngày 30/03/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định về nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh
9	Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 22/03/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh
10	Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 18/07/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc Quy định thẩm quyền quyết định trong việc quản lý sử dụng tài sản công và quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh
11	Nghị quyết số 41/2013/NQ-HĐND ngày 08/11/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức chi và quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.
12	Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 12/07/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận
13	Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 27/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh
14	Nghị quyết số 57/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận Quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh

TỔNG: 87 Nghị quyết